TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Xây dựng doanh nghiệp nội địa đủ mạnh để đón làn sóng công nghệ từ FDI

06:29 08/06/2026

Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục tăng trưởng mạnh, khẳng định sức hút của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Tuy nhiên, sau nhiều năm thu hút vốn ngoại, bài toán lớn vẫn chưa được giải quyết triệt để: làm sao để khu vực doanh nghiệp trong nước thực sự tham gia sâu vào chuỗi giá trị, hấp thụ công nghệ và tạo ra hiệu ứng lan tỏa bền vững cho nền kinh tế.

Theo số liệu của Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Tài chính), trong 5 tháng đầu năm 2026, tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam đạt 24,81 tỷ USD, tăng gần 35% so với cùng kỳ năm trước. Vốn thực hiện đạt 9,75 tỷ USD, mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây.

Sau gần 40 năm kể từ khi Luật Đầu tư nước ngoài được ban hành, khu vực FDI đã trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Không chỉ đóng góp lớn cho tăng trưởng GDP, xuất khẩu và ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp FDI còn giúp thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa và mở rộng vị thế sản xuất của Việt Nam trên bản đồ kinh tế thế giới.

Nhiều tập đoàn công nghệ và sản xuất quy mô toàn cầu như Samsung, Canon, NVIDIA, Apple, Google, Qualcomm, Honda hay Amkor đã hiện diện tại Việt Nam với vai trò trung tâm sản xuất hoặc chuỗi cung ứng chiến lược.



Tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp Việt để thúc đẩy chuyển giao công nghệ.

Sự hiện diện của các "ông lớn" công nghệ giúp Việt Nam từng bước tham gia sâu hơn vào lĩnh vực điện tử, bán dẫn, công nghệ cao và sản xuất thông minh. Tuy nhiên, đằng sau những con số tích cực vẫn tồn tại một thực tế đáng lưu ý: hiệu ứng lan tỏa từ khu vực FDI sang doanh nghiệp nội địa còn khá hạn chế.

Liên kết yếu khiến hiệu ứng lan tỏa chưa như kỳ vọng

Nhiều chuyên gia cho rằng điểm nghẽn lớn nhất trong thu hút FDI hiện nay nằm ở khả năng kết nối giữa doanh nghiệp FDI với khu vực doanh nghiệp trong nước.

Phát biểu tại một hội thảo về đổi mới mô hình tăng trưởng mới đây, ông Nguyễn Đức Hiển - Phó Trưởng ban Chính sách, chiến lược Trung ương nhận định, liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa còn yếu, tỷ lệ nội địa hóa trong nhiều ngành chưa cao, trong khi năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp Việt vẫn còn hạn chế.

Tình trạng này khiến Việt Nam dù thu hút được nhiều dự án quy mô lớn nhưng phần lớn doanh nghiệp trong nước vẫn chủ yếu tham gia ở các khâu giá trị thấp như gia công, cung ứng dịch vụ phụ trợ đơn giản hoặc sản xuất linh kiện cơ bản.

Theo ông Hồ Sỹ Hùng - Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), số lượng doanh nghiệp Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng với vai trò nhà cung ứng cấp 1 cho các tập đoàn đa quốc gia hiện vẫn rất hạn chế.

Điều này đồng nghĩa với việc tác động lan tỏa về công nghệ, năng suất và quản trị từ khu vực FDI sang nền kinh tế nội địa chưa đạt kỳ vọng sau nhiều năm mở cửa thu hút đầu tư nước ngoài.

Các chuyên gia cho rằng, nguyên nhân không chỉ nằm ở phía doanh nghiệp FDI mà còn xuất phát từ năng lực nội tại của doanh nghiệp Việt Nam.

Phần lớn doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước vẫn gặp khó về vốn, công nghệ, quản trị, tiêu chuẩn sản xuất và nguồn nhân lực chất lượng cao. Nhiều doanh nghiệp chưa đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu khắt khe về chất lượng, tiến độ, chi phí và tiêu chuẩn quốc tế để tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Trong bối cảnh cạnh tranh thu hút FDI ngày càng gay gắt, việc kỳ vọng các doanh nghiệp nước ngoài chủ động chuyển giao công nghệ theo hình thức "tự nguyện" là điều không dễ dàng.

Muốn hấp thụ công nghệ phải nâng cao năng lực nội sinh

Theo các chuyên gia, để tận dụng tốt hơn dòng vốn FDI trong giai đoạn tới, Việt Nam cần thay đổi tư duy từ "thu hút bằng mọi giá" sang "thu hút có chọn lọc", đồng thời tập trung xây dựng một hệ sinh thái doanh nghiệp nội địa đủ mạnh.

Ông Nguyễn Đức Hiển cho rằng Việt Nam không thể áp đặt nghĩa vụ chuyển giao công nghệ đối với nhà đầu tư nước ngoài, mà cần tạo ra môi trường để doanh nghiệp FDI có nhu cầu hợp tác tự nhiên với doanh nghiệp trong nước.

Muốn vậy, doanh nghiệp Việt Nam phải nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước làm chủ công nghệ và tham gia vào các khâu có giá trị gia tăng cao hơn như thiết kế, nghiên cứu - phát triển (R&D), đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Các chuyên gia nhận định, đây là giai đoạn mà doanh nghiệp Việt cần chuyển từ tư duy "tham gia chuỗi cung ứng" sang "nâng cấp vị thế trong chuỗi giá trị".

Để đạt được mục tiêu này, việc hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao năng suất và đẩy mạnh chuyển đổi số được xem là yếu tố then chốt.

Hiện nay, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đang được nghiên cứu sửa đổi theo hướng tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ và nâng cao khả năng tham gia chuỗi cung ứng.

Song song đó, việc phát triển công nghiệp hỗ trợ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, hoàn thiện hạ tầng logistics và hạ tầng số cũng được xem là nền tảng quan trọng để nâng cao khả năng hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp

trong nước.

Theo định hướng mới, Việt Nam cũng sẽ chuyển dần chính sách thu hút FDI từ ưu đãi thuế sang ưu đãi theo chất lượng dự án, mức độ đổi mới sáng tạo và khả năng liên kết với doanh nghiệp nội địa.

Các lĩnh vực được ưu tiên gồm bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ cao, trung tâm R&D, năng lượng tái tạo, kinh tế số và kinh tế xanh.

Nhiều chuyên gia cho rằng, trong giai đoạn phát triển mới, bài toán không còn là thu hút được bao nhiêu vốn FDI, mà là làm thế nào để dòng vốn đó thực sự tạo ra giá trị gia tăng cho nền kinh tế trong nước.

Khi doanh nghiệp nội địa đủ mạnh để tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, liên kết giữa khu vực FDI và doanh nghiệp Việt sẽ trở thành nhu cầu tự nhiên của thị trường. Khi đó, hiệu ứng lan tỏa về công nghệ, quản trị và năng suất mới có thể phát huy đúng vai trò, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong dài hạn.

Nam Sơn (t/h)